

**THE MORNING NEWS**  
BẢN TIN SÁNG 30/03/2023

**VNINDEX SIDEWAY TRONG  
BIÊN ĐỘ HẸP**

## Quốc tế

- Phố Wall có phiên giao dịch tăng điểm trong phiên giao dịch 29/03. Chỉ số Dow Jones tăng 323,35 điểm (+1,00%), chỉ số NASDAQ tăng 210,16 điểm (+1,79%) và chỉ số S&P 500 tăng 56,54 điểm (+1,42%). Cổ phiếu của hầu hết các nhóm ngành đều tăng cùng xu hướng chung của thị trường khi tâm lý của nhà đầu tư đã được nâng lên, bên cạnh đó nhóm cổ phiếu của nhóm ngân hàng lớn như Citigroup hay Goldman Sachs cũng tăng tích cực trở lại.
- Chứng khoán châu Âu có diễn biến tăng điểm trong phiên giao dịch 29/03. Chỉ số FTSE 100 (Anh) tăng 80,02 điểm (+1,07%), CAC 40 (Pháp) tăng 98,65 điểm (+1,39%). Trong khi đó, thị trường chứng khoán Châu Á có diễn biến tăng điểm trong phiên giao dịch.
- Giá dầu WTI và Brent giảm lần lượt là 0,31% và 0,47% trong phiên giao dịch 29/03. Bên cạnh đó, giá một số vật liệu cơ bản như vàng, bạc, lúa mì tăng điểm.
- Giới đầu tư kỳ vọng các Ngân Hàng Trung Ương sẽ hạ kỳ vọng về các đợt tăng lãi suất trên toàn cầu sắp tới.
- Lạm phát giá lương thực ở Anh tăng cao kỷ lục trong tháng 3/2023 do tình trạng khan hiếm trái cây và rau củ.

## Trong nước

- Vnindex có phiên giao dịch 29/03 diễn biến giảm nhẹ từ phiên sáng đến cuối phiên chiều nhưng được kéo tăng điểm nhẹ trong ATC, giúp chỉ số VNINDEX có phiên thứ 7 tăng liên tiếp và vẫn đang duy trì trên đường MA 20. Chỉ số đang có diễn biến giằng co trên vùng kháng cự có sự xuất hiện của đường MA 50 tại 1.060 điểm. Kết thúc phiên 29/03, chỉ số VNINDEX đóng cửa tại 1.056,33 điểm, tăng 2,04 điểm tương ứng 0,19% với khối lượng giảm so với phiên hôm trước.
- Hầu hết các nhóm ngành đều tăng điểm nhẹ trong phiên hôm qua, cổ phiếu một số nhóm ngành tăng điểm gây chú ý trong phiên giao dịch như Tài chính, Vật liệu cơ bản. Trong đó, nhiều mã ghi nhận sự chú ý của nhà đầu tư như BSI, FTS, KSB.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng với giá trị hơn 208 tỷ, trong đó tập trung bán cổ phiếu STB và VPB. Bên cạnh đó, tự doanh tham gia bán ròng với hơn 14 tỷ đồng.
- Theo số liệu của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, EVN đối diện mức lỗ kỷ lục ước tính hơn 64.000 tỷ đồng trong năm 2023.
- Đầu tư công quý I/2023 đạt 91,5 nghìn tỷ đồng, bằng 13,4% kế hoạch năm, tăng 18,1% so với cùng kỳ năm trước.

## Doanh nghiệp

-  VCG: Pacific Holdings, cổ đông lớn nhất Vinaconex, muốn thoái thêm 19,6 triệu cổ phiếu sau khi đã bán 13 triệu cổ phiếu VCG.
-  POM: CTCP Thép Pomina xin Ủy ban chứng khoán Nhà nước được lùi ngày công bố BCTC đã kiểm toán tới 10/4.
-  SSI: CTCP Chứng Khoán SSI đặt mục tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 2.540 tỷ đồng, tăng trưởng 20% so với năm 2022.
-  GEE: CTCP Điện lực GELEX đặt mục tiêu lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 928 tỷ đồng, giảm 17,1% so với năm 2022.
-  DIG: CTCP Đầu tư Phát triển Thiên Tân bán thêm 3 triệu cổ phiếu DIG, hạ sở hữu tại DIC Corp xuống còn 5,64%.
-  HBC: Bị nhắc nhở vì vi phạm công bố thông tin và giao dịch với các bên liên quan chưa đúng quy định.
-  NBB: Nhóm cổ đông CII muốn nâng sở hữu tại CTCP Đầu tư Năm Bảy Bảy (NBB) lên 45,43% vốn.
-  VPB: VPBank đặt mục tiêu lợi nhuận năm 2023 đạt 24.000 tỷ đồng, tăng 13% so với năm 2022
-  DGW: Digiworld bất ngờ hạ kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2023 chỉ đạt 400 tỷ đồng, giảm 42% so với năm 2022.
-  VGS: CTCP Ống thép Việt Đức đặt mục tiêu lợi nhuận sau thuế năm 2023 là 90 tỷ, giảm 10% so với năm 2022.

## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	29/03/2023	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD
VN INDEX	1,056.33	0.19%	1.52%	3.09%	4.89%
HNX30 INDEX	366.12	0.40%	1.86%	3.33%	10.58%
VN30 INDEX	1,061.45	0.25%	1.76%	4.58%	5.60%
S&P 500	4,027.81	1.42%	2.31%	1.45%	4.90%
Dow Jones	32,717.60	1.00%	2.15%	0.19%	-1.30%
Nasdaq	11,926.24	1.79%	2.20%	4.11%	13.95%
Shanghai Composite	3,240.06	-0.16%	-0.79%	-1.21%	4.88%
Nikkei 225	27,728.91	-0.56%	1.13%	1.03%	6.26%
Thailand SET	1,610.52	0.22%	1.60%	-0.73%	-3.48%
Malaysia	1,420.35	0.80%	0.66%	-2.33%	-5.02%
Philippine	6,630.97	0.42%	1.29%	1.14%	0.98%
Indonesia JCI	6,839.44	1.17%	3.43%	-0.06%	-0.16%
FTSE 100	7,564.27	1.07%	-0.03%	-3.96%	1.51%
DAX	15,328.78	1.23%	0.74%	-0.24%	10.09%
CAC 40	7,186.99	1.39%	0.78%	-1.11%	11.02%

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities



## TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

### HSX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
TGG	4,130	560,300	6.99%
BSI	20,900	2,112,800	6.91%
LEC	5,800	1,900	6.81%
SZL	53,400	900	6.80%
FTS	24,500	2,743,200	6.75%
NBB	13,550	1,284,300	6.69%
TIX	35,200	100	6.67%
MCP	21,700	100	6.63%
VTB	12,550	300	6.36%
PDN	154,100	100	6.20%

### HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
SFC	15,950	100	-7.00%
HU1	6,820	1,500	-6.96%
CCI	26,850	5,100	-6.93%
HOT	20,950	200	-6.89%
DAT	9,740	700	-5.89%
VCF	222,100	2,900	-5.65%
SC5	20,500	500	-4.87%
ADS	11,750	517,500	-3.69%
YBM	5,920	8,700	-3.58%
BTT	28,050	100	-3.44%

### HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
SGC	79,100	100	9.86%
CMC	6,700	1,200	9.84%
CKV	12,300	100	9.82%
PHN	40,000	1,447	9.59%
DIH	31,000	904	9.54%
HTC	18,400	200	9.52%
TMX	10,400	100	9.47%
DHP	10,800	500	9.09%
MCO	3,600	25,823	9.09%
NBW	27,700	200	9.06%

### HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
VLA	54,000	100	-10.00%
SGD	21,900	100	-9.88%
GDW	27,900	2,900	-9.71%
LDP	6,800	134,516	-9.33%
PPY	9,300	2,000	-8.82%
NAP	8,400	2,400	-8.70%
HAT	23,200	1,000	-8.66%
PCH	4,300	267,600	-8.51%
VTZ	7,500	12,500	-7.41%
VE1	2,600	6,900	-7.14%

## GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

**HSX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)**

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK	GT Bán ròng
1	HPG	31,368	STB	82,278
2	VCB	20,458	VPB	77,504
3	MBB	18,878	SSI	44,538
4	VHM	13,878	GMD	40,441
5	VIC	13,251	VND	39,129
6	VCI	13,170	VNM	22,948
7	CTG	9,124	DGW	22,929
8	POW	5,681	VRE	10,322
9	DGC	5,641	PNJ	8,374
10	MIG	5,383	PVD	7,510

**HNX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)**

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK	GT Bán ròng
1	IDC	1,575	SHS	4,451
2	PVI	608	PLC	844
3	BVS	606	NVB	778
4	PVS	154	MBS	723
5	IVS	89	HUT	457
6	GDW	50	INN	236
7	CEO	37	PRC	59
8	TNG	27	TSB	50
9	DTD	16	GIC	43
10	NET	13	VGS	38

Nguồn: Fiinpro, VietinBank Securities

# CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	29/03/2023	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	%YTD
Oil WTI	USD/bbl.	72.97	-0.31%	4.30%	-5.30%	-9.08%
Oil Brent	USD/bbl.	78.28	-0.47%	3.06%	-6.75%	-8.94%
Thép thanh	CNY/MT	4,145.00	0.58%	0.78%	-0.31%	1.71%
Nhôm	USD/MT	2,347.00	-0.35%	4.14%	0.42%	-0.11%
Đồng	USd/lb.	408.65	0.02%	-1.10%	-0.28%	6.91%
Than	USD/MT	176.60	0.06%	0.03%	-8.43%	-56.30%
Đường	USd/lb.	21.25	-0.28%	0.52%	5.88%	13.51%
Ngô	USd/bu.	650.50	0.50%	2.77%	3.14%	-4.31%
Gas	USD/MMBtu	1.99	-1.92%	0.79%	-20.97%	-51.49%
Sữa	USD/cwt	18.06	0.06%	0.11%	1.18%	-11.77%
Vàng	USD/t oz.	1,984.50	-0.30%	-1.73%	6.76%	6.50%
Bạc	USD/t oz.	23.47	0.20%	0.79%	11.24%	-3.17%
Lúa Mỳ	USd/bu.	704.75	0.71%	5.89%	-0.64%	-12.24%
Thịt lợn	USd/lb.	76.78	-1.25%	0.92%	-9.86%	-12.46%
Thép cuộn HRC	CNY/MT	4,344.00	-0.11%	-0.87%	-0.39%	4.75%

## THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

***Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!***